

Số: /KH-VPUBND Đăk Nông, ngày tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Văn phòng UBND tỉnh năm 2021

I. Đánh giá kết quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) năm 2020

1. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

a) Hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh Đăk Nông

Quản lý và vận hành Hệ thống Cổng thông tin điện tử hoạt động ổn định, cung cấp thông tin theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

- Trong năm đã thu hút được 3.092.843 lượt (giảm 152.566 lượt so với 2019). Nguyên nhân giảm: Cộng tác viên cung cấp thông tin gửi về Cổng thông tin điện tử đăng tải trong năm giảm; việc tích hợp với trang thông tin sở, ngành năm 2020 chưa thực hiện được...

- Đã đăng tải hơn 1.507 tin, bài (tăng 275 tin, bài so với năm 2019); 979 văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh (tăng 177 văn bản so với năm 2019); 165 thông tin đấu thầu, thông tin dự án (giảm 66 so với năm 2019); 22 văn bản QPPL; 45 văn bản thông báo của UBND; 87 văn bản kế hoạch phát triển kinh tế xã hội (tăng 38 văn bản so với năm 2019); 57 văn bản dự thảo QPPL để lấy ý kiến nhân dân; 138 văn bản Nghị quyết của HĐND tỉnh (tăng 94 văn bản so với năm 2019); 60 văn bản thông tin về giá đất trên địa bàn tỉnh; 38 văn bản về thông tin tiếp công dân và trả lời đơn thư;... tuyên truyền chuyên mục ATGT, Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đăk Nông trên Cổng thông tin điện tử tỉnh. Đăng tải 80 tin, bài kèm hình ảnh tuyên truyền trên Trang tiếng anh.

- Thiết kế, đăng tải 45 banner tuyên truyền những sự kiện kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của đất nước và của tỉnh.

- Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân gửi về chuyên mục hỏi đáp trên Cổng thông tin điện tử, chuyển đến các đơn vị chức năng có thẩm quyền trả lời và đăng tải thông tin trả lời lên Cổng thông tin điện tử, đồng thời gửi kết quả về cho tổ chức, cá nhân. Tính đến ngày 15/12/2020 đã nhận được 25 câu hỏi của tổ chức và cá nhân gửi đến chuyên mục Hỏi đáp, đã được các sở, ban, ngành trả lời 25/25 câu hỏi, đạt tỷ lệ 100%.

- Hỗ trợ xây dựng, đưa vào hoạt động theo quy định trang thông tin điện tử Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

- Vận hành các trang thông tin: Văn phòng UBND tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh hoạt động ổn định.

b) Quản trị, vận hành và phát hành Công báo điện tử

- Tính đến ngày 15/12/2020, đã biên tập và phát hành 33 số Công báo (giảm 25 số so với năm 2019).

- Quản trị, vận hành trang Công báo điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh hoạt động ổn định, đảm bảo trong công tác tuyên truyền, cập nhật đầy đủ thông tin trên trang Công báo điện tử theo đúng quy định.

c) Triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử liên thông

- Tính đến ngày 15/12, Trung tâm Hành chính công hướng dẫn thủ tục hành chính cho 5.027 lượt tổ chức, cá nhân; tiếp nhận 31.657 hồ sơ, trong đó: 16.122 hồ sơ trực tuyến (chiếm 50,93%), hồ sơ nhận qua dịch vụ Bru chính: 1.215 hồ sơ (chiếm 3,75%, trong đó có 1.067 hồ sơ Bru chính công ích và 148 hồ sơ Bru chính khác).

- Mức độ hài lòng đối với hoạt động của Trung tâm Hành chính công được đánh giá bằng máy tính bảng, phần mềm thường xuyên tự động cập nhật. Kết quả năm 2020, tỉ lệ hài lòng đạt 98,8 %, không hài lòng 1,2%.

- Triển khai, kiểm tra, hướng dẫn cập nhật hệ thống dịch vụ công trực tuyến, một cửa điện tử liên thông của tỉnh cho các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố và các xã/phường/thị trấn.

- Phối hợp các đơn vị liên quan rà soát, chỉnh sửa các chức năng, tính năng kỹ thuật của Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử tỉnh.

- Phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện kết nối 340/620 TTHC dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 lên Cổng dịch vụ công quốc gia, đạt trên 48% số TTHC mức độ 3, 4; đồng bộ mã TTHC của tỉnh với mã TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan

a) Triển khai phần mềm quản lý văn bản điều hành của tỉnh (iOffice)

- Triển khai phần mềm quản lý văn bản điều hành của tỉnh, kết nối, liên thông văn bản điện tử giữa UBND tỉnh với các cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh. Đến nay đã liên thông trao đổi, xử lý văn bản với các đơn vị khối Đảng và các tổ chức chính trị xã hội đã sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành. Thực hiện kết nối liên thông gửi, nhận văn bản giữa UBND tỉnh với Bộ, ngành Trung ương.

- Triển khai thuê dịch vụ máy chủ bảo mật cho Hệ thống cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử liên thông tỉnh Đăk Nông

và Hệ thống quản lý văn bản và điều hành trong các cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Nông.

b) Các phần mềm khác

- Phần mềm hệ thống quản lý, theo dõi chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ được Văn phòng cập nhật thông tin thường xuyên, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

- Phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp MISA Mimoso, Phần mềm quản lý tài sản và Phần mềm quản lý CBCCVC của Công ty Cổ phần MISA cung cấp.

- Phần mềm quản lý văn bản mật do Văn phòng tự xây dựng.

- Cập nhật thông tin của CBCCVC cơ quan lên phần mềm quản lý cán bộ của tỉnh.

- Trang tin Lịch công tác của UBND tỉnh công bố trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và màn hình tivi tại cơ quan, cập nhật thường xuyên lịch làm việc của UBND tỉnh.

e) Hệ thống hội nghị trực tuyến

Quản lý hệ thống hội nghị giao ban trực tuyến đa phương tiện của tỉnh với 09 điểm cầu, phục vụ cho các cuộc họp trực tuyến của UBND tỉnh với các cơ quan Trung ương và đơn vị thuộc tỉnh. Trong năm, đã phục vụ 05 cuộc họp 3 cấp Trung ương, tỉnh, huyện; Vận hành 45 cuộc họp UBND tỉnh với Trung ương.

3. Hạ tầng kỹ thuật và nhân lực CNTT

- Mạng tin học nội bộ hoạt động ổn định, kết nối với mạng truyền số liệu chuyên dùng của Chính phủ và của tỉnh.

- Các thiết bị CNTT và phương tiện làm việc được trang bị tương đối đầy đủ, bảo đảm phục vụ tốt cho cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC).

- Triển khai rà quét lỗ hổng bảo mật cho hệ điều hành Windows của cơ quan, cài đặt phần mềm diệt virus Kaspersky bản quyền cho 95 máy tại cơ quan.

- Tổng số CBCCVC, người lao động của Văn phòng UBND tỉnh là 110 người. Về trình độ công nghệ thông tin: 01 Công chức trình độ đại học, 01 Công chức trình độ cao đẳng, 01 Viên chức trình độ thạc sĩ, 01 Viên chức trình độ đại học và 01 Viên chức trình độ trung cấp.

- CBCCVC đều có kiến thức cơ bản đảm bảo theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/4/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

- Thường xuyên quán triệt, nâng cao nhận thức về an toàn, an ninh thông tin cho 100% cán bộ, công chức, viên chức.

4. Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch năm 2020

- Đã hoàn thành thủ tục nâng cấp hệ thống truyền hình trực tuyến của UBND tỉnh.

- Phối hợp với đơn vị triển khai xây dựng kế hoạch nâng cấp phần mềm quản lý của tỉnh tại các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh. Kết nối các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố với trực liên thông văn bản quốc gia, gửi nhận văn bản điện tử liên thông 4 cấp chính quyền.

- Triển khai xử lý văn bản hoàn toàn dưới dạng điện tử (trừ văn bản mật), ký số trong hoạt động của Văn phòng. Từng bước tham mưu lãnh đạo UBND tỉnh thực hiện ký số văn bản, hồ sơ điện tử.

- Chưa hoàn thành nâng cấp Cổng TTĐT và các trang TTĐT, tích hợp trang thành phần với Cổng TTĐT. Đã triển khai lấy ý kiến, thu thập thông tin phục vụ nâng cấp Cổng và trang thành phần, đang tiến hành phân tích và tổng hợp dữ liệu.

- Chưa hoàn thành xây dựng hệ thống hợp eCabinet cho UBND tỉnh. Về nhiệm vụ này, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, triển khai thí điểm. Tuy nhiên, chưa có báo cáo kết quả của Sở Thông tin và Truyền thông.

5. Tồn tại và nguyên nhân

- Văn phòng UBND tỉnh chưa gửi, nhận văn bản điện tử liên thông với tất cả các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, do chưa đồng bộ, kết nối với các phần mềm quản lý văn bản của các đơn vị không thuộc Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

- Sau khi nâng cấp phiên bản 4.0, phần mềm quản lý văn bản tại Văn phòng UBND tỉnh còn tồn tại lỗi trong khai thác, vận hành, hệ thống mạng chậm do cấu hình máy tính thấp.

- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và các trang thông tin điện tử thành phần chưa cung cấp đầy đủ các thông tin doanh nghiệp quan tâm, ảnh hưởng đến đánh giá Chỉ số Tính minh bạch và tiếp cận thông tin của tỉnh (*chỉ số thành phần thuộc PCI*). Do các đơn vị chưa quan tâm đăng tải thông tin trên trang thông tin điện tử của đơn vị mình và cung cấp đầy đủ thông tin về Cổng Thông tin điện tử theo quy định của Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định hiện hành.

- Cổng Thông tin điện tử tỉnh chưa tích hợp với các trang thông tin điện tử thành phần do đầu tư trên nhiều nền tảng công nghệ khác nhau.

- Việc triển khai, sử dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh chưa đạt hiệu quả cao, do người dân chưa có thói quen sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Việc triển khai kết nối TTHC dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của tỉnh lên Cổng dịch vụ công quốc gia chưa đạt 100%. Chỉ có 30% TTHC công của tỉnh được nâng lên mức độ 3, 4.

II. Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021

1. Căn cứ pháp lý

Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông năm 2021;

Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 26/6/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025.

2. Mục tiêu

- Nâng cao Chỉ số sẵn sàng ứng dụng CNTT của Văn phòng UBND tỉnh.
- Cung cấp thông tin kịp thời, thường xuyên, đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử tỉnh theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ, các quy định hiện hành. Phần đầu tỷ lệ người dân và doanh nghiệp truy cập vào Cổng thông tin điện tử tỉnh đạt trên 75%.
- Nâng cấp Hệ thống quản lý và điều hành văn bản (iOffice) ổn định bảo đảm cho việc triển khai ký số trên thiết bị di động. Đồng thời, kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia cho các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã.
- Sử dụng hệ thống phần mềm văn phòng điện tử trong xử lý công việc và quản lý theo dõi tốt việc chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh đối với các đơn vị. 100% văn bản được xử lý trên môi trường mạng (trừ văn bản thuộc bí mật Nhà nước) và được ký số.
- 100% thủ tục hành chính đã công bố chuẩn hoá được cung cấp từ mức độ 2.
- Ít nhất 20% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được cung cấp theo Danh mục dịch vụ công ưu tiên của Chính phủ; Phần đầu 50% dịch vụ hành chính công trực tuyến phát sinh hồ sơ; 40% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng; Tỷ lệ trên 10% hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ giải quyết thủ tục hành chính.
- Triển khai các biện pháp quản lý, vận hành các hệ thống thông tin hoạt động ổn định, an toàn, an ninh thông tin.

3. Nội dung Kế hoạch

STT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin			
1	Trang bị máy tính mới, nâng cấp các phương tiện làm việc theo quy định cho CBCCVV; phần đầu 100% CBCCVV có máy tính để làm việc.	Phòng HCQT	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên
2	Quản lý, vận hành hiệu quả hệ thống truyền hình trực tuyến tại Văn phòng UBND tỉnh	Cổng TTĐT	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên
3	Nâng cấp hệ thống mạng, máy chủ tại cơ quan	Cổng TTĐT	Các phòng, đơn vị	Quý IV
II	Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan			
4	Quản lý, vận hành Hệ thống quản lý văn bản của tỉnh bảo đảm thông suốt, ổn định, an toàn thông tin theo quy định.	Cổng TTĐT	Phòng HCQT	Thường xuyên
5	Nâng cấp phần mềm quản lý văn bản của tỉnh tại các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh. Kết nối các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã với trực liên thông văn bản quốc gia, gửi nhận văn bản điện tử liên thông 4 cấp chính quyền.	Cổng TTĐT	Các phòng, đơn vị	Quý III
6	Triển khai chữ ký số trên phần mềm quản lý văn bản.	Cổng TTĐT	Các phòng, đơn vị	Quý III
7	Quản lý, vận hành Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoạt động hiệu quả.	NCKSTTHC	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên
8	Triển khai ứng dụng họp không giấy tờ, phục vụ các cuộc họp của UBND tỉnh.	Cổng TTĐT	Các phòng, đơn vị	Quý IV
9	Triển khai, vận hành hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	Phòng KTTH	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên
III	Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp			
10	Nâng cấp Cổng thông tin điện tử tỉnh, tích hợp Cổng thông tin điện tử với các trang thành phần. Hoàn thiện chức năng hỗ trợ người khuyết tật theo tiêu chuẩn WCAG 1.0.	Cổng TTĐT	Các phòng, đơn vị	Quý IV
11	Đẩy mạnh việc cập nhật đầy đủ, kịp thời, có	Cổng TTĐT	Các	Thường

STT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo điều hành, các chính sách của tỉnh... đảm bảo cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân có thể dễ dàng tìm kiếm, khai thác các văn bản trên Cổng TTĐT của tỉnh.		phòng, đơn vị	xuyên
12	Công khai thủ tục hành chính vào cơ sở dữ liệu quốc gia.	NCKSTTHC	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên
13	Biên tập và vận hành hiệu quả Công báo điện tử.	Cổng TTĐT	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên
14	Thực hiện giải quyết TTHC qua Cổng Dịch vụ công của tỉnh.	Các phòng, đơn vị		Thường xuyên
15	Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.	NCKSTTHC	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên
16	Kết nối dịch vụ công mức độ 3, 4 của tỉnh với Cổng dịch vụ công quốc gia.	NCKSTTHC	Cổng TTĐT	Thường xuyên
17	Hướng dẫn các cấp, các ngành rà soát, đề xuất, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai năm 2021 theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.	NCKSTTHC		Thường xuyên
IV	Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành			
18	Cập nhật đầy đủ thông tin các Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành do cơ quan chuyên ngành cung cấp.	Các phòng, đơn vị		Thường xuyên
V	Phát triển nguồn nhân lực			
19	Quan tâm đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn an ninh thông tin cho đội ngũ CBCCVC; đào tạo, bồi dưỡng quản lý, vận hành các hệ thống thông tin, an toàn an ninh thông tin cho đội ngũ cán bộ vận hành, chuyên trách CNTT của Văn phòng UBND tỉnh theo quy định.	Phòng HCQT	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên
VI	Về an toàn thông tin mạng			
20	Quản lý, vận hành, sử dụng mạng lan và các Hệ thống thông tin đảm bảo an toàn an ninh	Cổng TTĐT	Các phòng,	Thường xuyên

STT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	thông tin theo đúng quy định.		đơn vị	
21	Rà quét lỗ hổng bảo mật các hệ thống thông tin tại cơ quan.	Công TTĐT	Các phòng, đơn vị	Quý IV

III. Tổ chức thực hiện

Giao phòng Hành chính - Quản trị tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh bảo đảm kinh phí thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

Các phòng, đơn vị thuộc Văn phòng UBND tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả; định kỳ hàng tháng, quý, năm báo cáo kết quả về Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh (thông qua phòng Hành chính - Quản trị). Trường hợp có vướng mắc, phản ánh về Công thông tin điện tử để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét điều chỉnh Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, TTĐT.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Thị Chín